

Bình Định, ngày 14 tháng 02 năm 2020

QUY CHẾ LÀM VIỆC CỦA ĐỘI THANH TRÀ

Ban hành kèm theo Quyết định số 11/QĐ-TTra ngày 14 tháng 02 năm 2020 của
Chánh Thanh tra Sở Xây dựng Bình Định

Chương I

NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi, đối tượng áp dụng

1. Quy chế này quy định về phân công trách nhiệm, quy trình và mối quan hệ công tác của Đội Thanh tra Xây dựng (sau đây gọi chung là Đội Thanh tra) thuộc Thanh tra Sở Xây dựng với Thanh tra Sở và các cá nhân, tổ chức có liên quan.

2. Quy chế này áp dụng đối với công chức, thanh tra viên, nhân viên Đội Thanh tra thuộc Thanh tra Sở Xây dựng và các tổ chức, cá nhân có quan hệ công tác với Đội Thanh tra.

Điều 2. Nguyên tắc làm việc

1. Mọi hoạt động của Đội Thanh tra đều phải tuân thủ quy định của pháp luật, Quyết định số 1245/QĐ-UBND, ngày 13/4/2018 của Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Định về việc ban hành quy chế tổ chức và hoạt động của Thanh tra Sở Xây dựng Bình Định, Quyết định số 51/QĐ-UBND ngày 07/12/2018 của UBND tỉnh về việc ban hành Quy chế phối hợp trong công tác quản lý trật tự xây dựng trên địa bàn tỉnh Bình Định, Quyết định số 336/QĐ-SXD ngày 18/11/2019 của Giám đốc Sở Xây dựng về việc kiện toàn và quy định chức năng, nhiệm vụ Đội Thanh tra Xây dựng thuộc Thanh tra Sở Xây dựng. Công chức, thanh tra viên, nhân viên Đội Thanh tra khi thực hiện nhiệm vụ và giải quyết công việc phải đúng thẩm quyền và chịu trách nhiệm về kết quả công việc được giao.

2. Trong phân công nhiệm vụ, mỗi nhiệm vụ chỉ giao cho một người chủ trì giải quyết và chịu trách nhiệm chính về kết quả, chất lượng và tiến độ nhiệm vụ được phân công.

3. Bảo đảm đúng trình tự, thủ tục và thời hạn giải quyết công việc theo quy định của pháp luật, chương trình, kế hoạch, lịch làm việc.

4. Bảo đảm phát huy năng lực và sở trường của công chức, thanh tra viên, nhân viên Đội Thanh tra; đề cao trách nhiệm trong phối hợp công tác, trao đổi thông tin giải quyết công việc và trong mọi hoạt động theo chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn được pháp luật quy định.

5. Bảo đảm dân chủ, công khai, minh bạch, rõ ràng, đẩy mạnh cải cách hành chính, thực hành tiết kiệm, phòng chống quan liêu, tham nhũng, lãng phí và bảo đảm chất lượng, hiệu quả trong mọi hoạt động.

6. Khi thi hành nhiệm vụ, tổ kiểm tra phải có ít nhất từ 2 người trở lên; phải chấp hành quyết định của cấp trên và đảm bảo quy trình kiểm tra, xử lý vi phạm theo quy định.

Chương II

TRÁCH NHIỆM, QUYỀN HẠN, PHẠM VI GIẢI QUYẾT CÔNG VIỆC

Điều 3. Trách nhiệm, quyền hạn của Đội Thanh tra

1. Phối hợp Ban Quản lý Khu kinh tế tỉnh, UBND cấp huyện, cấp xã thực hiện việc tuyên truyền, vận động, hướng dẫn các tổ chức và nhân dân chấp hành các quy định của pháp luật về trật tự xây dựng trên địa bàn.

2. Khảo sát, kiểm tra, thu thập thông tin về hoạt động đầu tư xây dựng, về khai thác khoáng sản làm vật liệu xây dựng, việc đầu tư xây dựng nhà ở xã hội, nhà ở thương mại và kinh doanh bất động sản, quản lý quy hoạch xây dựng, quản lý quy hoạch đô thị, quy hoạch chuyên ngành trên địa bàn quản lý, báo cáo Chánh Thanh tra Sở xây dựng kế hoạch thanh tra hàng năm và đột xuất trình Giám đốc Sở phê duyệt và tổ chức thực hiện.

3. Cử người tham gia các Đoàn Thanh tra trên địa bàn phân công quản lý.

4. Chịu trách nhiệm quản lý Nhà nước về trật tự xây dựng trên địa bàn quản lý.

Điều 4. Trách nhiệm, quyền hạn, phạm vi giải quyết công việc của Đội trưởng

1. Trách nhiệm, quyền hạn của Đội trưởng

a) Chỉ đạo, điều hành Đội Thanh tra thực hiện chức năng, nhiệm vụ và quyền hạn theo đúng quy định;

b) Phân công Phó Đội trưởng, công chức, thanh tra viên phụ trách các lĩnh vực công tác và giải quyết một số công việc thuộc lĩnh vực hoạt động của Đội Thanh tra. Chủ động phối hợp với các đơn vị có liên quan của UBND các huyện, thị xã, thành phố (UBND cấp huyện), UBND các xã, phường, thị trấn (UBND cấp xã) để xử lý các vấn đề có liên quan đến nhiệm vụ của Đội Thanh tra hoặc các vấn đề do Lãnh đạo Sở hoặc Lãnh đạo Thanh tra Sở phân công;

c) Kiểm tra hoạt động của công chức, thanh tra viên, nhân viên trong việc thực hiện pháp luật, nhiệm vụ đã phân công thuộc lĩnh vực công tác của Đội Thanh tra;

d) Báo cáo tình hình và kết quả hoạt động của Đội tại cuộc họp hàng tháng trước lãnh đạo Thanh tra Sở.

đ) Quán triệt tư tưởng đạo đức lối sống của công chức, thanh tra viên thực hiện các quy định của Đảng, pháp luật của Nhà nước;

e) Chịu trách nhiệm cá nhân trước Chánh Thanh tra Sở về toàn bộ công việc thuộc trách nhiệm và thẩm quyền của mình, kể cả khi đã phân công hoặc ủy nhiệm công việc cho Phó Đội trưởng;

2. Phạm vi giải quyết công việc của Đội trưởng

a) Những công việc thuộc trách nhiệm, quyền hạn tại Khoản 1;

b) Những công việc được Chánh Thanh tra Sở, Giám đốc Sở giao hoặc ủy quyền;

c) Trực tiếp giải quyết một số việc đã giao cho Phó Đội trưởng, trong trường hợp Phó Đội trưởng đi công tác hoặc các công việc quan trọng, cấp bách cần báo cáo kịp thời cho cấp trên.

Điều 5. Trách nhiệm, quyền hạn, phạm vi giải quyết công việc của Phó Đội trưởng: Thực hiện theo quy định tại Điều 6 và các nội dung sau:

1. Tham mưu giúp Đội trưởng thực hiện các nhiệm vụ được Đội trưởng giao;

2. Thay mặt Đội trưởng giải quyết công việc của Đội Thanh tra khi Đội trưởng đi vắng.

3. Thực hiện các nhiệm vụ khác theo phân công của Đội trưởng, Chánh Thanh tra Sở giao.

4. Chịu trách nhiệm trước Đội trưởng, Chánh Thanh tra Sở về toàn bộ công việc thuộc trách nhiệm và quyền hạn của mình.

Điều 6. Trách nhiệm, phạm vi và cách thức giải quyết công việc của công chức, thanh tra viên, nhân viên Đội Thanh tra

1. Nghiêm túc chấp hành sự chỉ đạo, phân công nhiệm vụ của Đội trưởng, Phó Đội trưởng; thực hiện đầy đủ các quy định của Luật Cán bộ, Công chức, Quy chế dân chủ cơ quan, Quy chế làm việc của Đội Thanh tra và các quy định khác liên quan đến công chức, người lao động.

2. Giải quyết công việc đúng thời hạn được giao, bảo đảm chất lượng, tuân thủ quy trình xử lý công việc. Trong trường hợp thực hiện nhiệm vụ, công chức, thanh tra viên, nhân viên Đội Thanh tra có quyền giữ ý kiến riêng, thể hiện ý kiến đó trong phiếu trình đề Đội trưởng xem xét, quyết định. Công chức, thanh tra viên, nhân viên Đội Thanh tra chịu trách nhiệm trước Đội trưởng, Phó Đội trưởng và chịu trách nhiệm trước pháp luật khi thi hành nhiệm vụ.

3. Phối hợp với các phòng, ban thuộc UBND cấp huyện, công chức quản lý xây dựng của UBND cấp xã và các đơn vị liên quan theo dõi, kiểm tra tình hình trật tự xây dựng và hoạt động đầu tư xây dựng, về khai thác khoáng sản làm vật liệu xây dựng, việc đầu tư xây dựng nhà ở xã hội, nhà ở thương mại và kinh doanh bất động sản, quản lý quy hoạch xây dựng, quản lý quy hoạch đô thị, quy hoạch chuyên ngành trên địa bàn quản lý.

4. Trực tiếp theo dõi, kiểm tra, đôn đốc, báo cáo cho Đội trưởng biết việc chấp hành các quyết định xử lý vi phạm hành chính do Chánh Thanh tra Sở ban hành trên địa bàn quản lý.

5. Có trách nhiệm lập biên bản làm việc, biên bản vi phạm hành chính báo cáo Đội trưởng đề xuất Chánh Thanh tra ban hành Quyết định xử phạt vi phạm hành chính theo quy định. Lập, quản lý và theo dõi hồ sơ xử phạt vi phạm hành chính.

6. Trường hợp Đội Trưởng hoặc Phó Đội trưởng yêu cầu làm việc trực tiếp thì công chức, thanh tra viên, nhân viên Đội Thanh tra phải có trách nhiệm chuẩn bị đầy đủ hồ sơ, tài liệu để làm việc.

7. Thực hiện các nhiệm vụ khác theo phân công của Đội trưởng, Phó Đội trưởng và Chánh Thanh tra Sở. Tham gia các Đoàn Thanh tra theo Kế hoạch hoặc đột xuất trên địa bàn quản lý.

Chương III

QUY TRÌNH VÀ MỐI QUAN HỆ CÔNG TÁC

Mục 1

Quy trình hoạt động

Điều 7. Nguyên tắc hoạt động

1. Đội Thanh tra hoạt động theo giờ hành chính. Trường hợp cần thiết phải hoạt động trong ngày nghỉ theo yêu cầu khách quan của vụ việc tại địa bàn quản lý khi có sự đồng ý của Lãnh đạo Sở hoặc Chánh Thanh tra Sở.

2. Đội Thanh tra hoạt động theo sự chỉ đạo trực tiếp của Chánh Thanh tra Sở và theo chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn được quy định tại Quy chế này; đảm bảo chính xác, trung thực, khách quan, dân chủ, kịp thời, đúng quy định của pháp luật, tuân theo pháp luật và không làm cản trở hoạt động bình thường của đối tượng thanh tra, kiểm tra.

3. Đội trưởng, Phó Đội trưởng, công chức, thanh tra viên, nhân viên thực hiện đầy đủ nhiệm vụ được giao tại Quyết định số 336/QĐ-SXD ngày 18/11/2019 của Sở Xây dựng và Quy chế này. Chịu trách nhiệm cá nhân trước Chánh Thanh tra Sở, Giám đốc Sở và pháp luật do thiếu tinh thần trách nhiệm để xảy ra vi phạm mà không đề xuất xử lý kịp thời.

Điều 8. Các yêu cầu khi thực hiện công vụ

1. Thực hiện nhiệm vụ theo quy định của pháp luật về hoạt động đầu tư xây dựng, khai thác khoáng sản làm vật liệu xây dựng, việc đầu tư xây dựng nhà ở xã hội, nhà ở thương mại và kinh doanh bất động sản, quản lý quy hoạch xây dựng, quản lý quy hoạch đô thị, quy hoạch chuyên ngành trên địa bàn quản lý chịu trách nhiệm trước cấp trên và trước pháp luật về công việc của mình.

2. Thanh tra viên, công chức, khi thực hiện công vụ phải mặc trang, sắc phục đúng theo quy định.

3. Xuất trình thẻ Thanh tra viên hoặc thẻ công vụ khi thi hành công vụ.

4. Thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của pháp luật trong việc kiểm tra.

5. Không gây phiền hà, sách nhiễu, không làm cản trở hoạt động bình thường của tổ chức, cá nhân là đối tượng kiểm tra.

6. Xử lý kịp thời, công khai, minh bạch, đúng thẩm quyền, đúng pháp luật đối với mọi hành vi vi phạm hành chính về hoạt động đầu tư xây dựng, về khai thác khoáng sản làm vật liệu xây dựng, việc đầu tư xây dựng nhà ở xã hội, nhà ở thương mại và kinh doanh bất động sản trên địa bàn quản lý.

7. Báo cáo đầy đủ, trung thực với cấp trên trực tiếp về hoạt động của mình.

Điều 9. Trình tự xử lý hành vi vi phạm hành chính

1. Yêu cầu đối tượng được kiểm tra cung cấp các hồ sơ, tài liệu liên quan đến nội dung kiểm tra theo quy định của pháp luật.

2. Tiến hành kiểm tra hồ sơ, tài liệu, đối chiếu các quy định của pháp luật, xác định hành vi vi phạm, chủ thể vi phạm.

3. Lập biên bản làm việc để ghi nhận kết quả kiểm tra hoặc biên bản vi phạm hành chính để xử lý đối với các hành vi vi phạm hành chính về hoạt động đầu tư xây dựng, về khai thác khoáng sản làm vật liệu xây dựng, việc đầu tư xây dựng nhà ở xã hội, nhà ở thương mại và kinh doanh bất động sản để xử lý hoặc trình cấp có thẩm quyền xử lý. Chậm nhất trong thời gian 24 giờ kể từ khi biên bản vi phạm hành chính được lập phải báo cáo ngay cho Đội trưởng để đề xuất Chánh Thanh tra Sở xử lý hành vi vi phạm theo thẩm quyền.

4. Tham mưu Chánh Thanh tra Sở ban hành quyết định xử phạt vi phạm hành chính, hoặc đề xuất Chánh Thanh tra Sở có văn bản đề nghị cấp có thẩm quyền (UBND cấp huyện, UBND cấp xã) xử lý vi phạm hành chính theo quy định.

5. Đội Thanh tra trực tiếp theo dõi, đôn đốc các tổ chức và cá nhân có liên quan chấp hành các quyết định xử lý vi phạm do Chánh Thanh tra Sở ban hành.

Điều 10. Chế độ làm việc

1. Đội trưởng căn cứ vào quy định của Nhà nước, năng lực của từng thanh tra viên, công chức, có trách nhiệm phân công thanh tra viên, công chức làm việc phù hợp với điều kiện thực tế của Đội:

a) Ghi chú vào sổ công tác và phân công nhiệm vụ cụ thể cho từng tổ bao gồm: Lộ trình kiểm tra, kết quả kiểm tra hàng ngày.

b) Tại trụ sở Đội thanh tra luôn phải bố trí thanh tra viên hoặc công chức trực thường xuyên trong các ngày làm việc và tùy tình hình cụ thể có thể bố trí cán bộ trực trong các ngày nghỉ theo quy định để tiếp nhận và xử lý thông tin theo thẩm quyền hoặc báo cáo cấp có thẩm quyền giải quyết.

c) Định kỳ hàng năm, Đội trưởng Đội Thanh tra đề xuất Chánh Thanh tra chuyển đổi địa bàn quản lý cho thanh tra viên, công chức, nhân viên của Đội.

2. Khi thi hành công vụ thanh tra viên, công chức thanh tra xây dựng phải thực hiện đúng chức năng, thẩm quyền và phạm vi địa bàn nơi công tác được phân công.

3. Công chức Đội thanh tra Xây dựng được bố trí nơi làm việc, phương tiện, trang thiết bị kỹ thuật và sắc phục theo quy định đảm bảo điều kiện làm việc của Thanh tra viên, công chức thanh tra.

Điều 11. Chế độ hội họp, báo cáo

1. Đội Thanh tra thực hiện chế độ họp giao ban định kỳ hàng tuần và thực hiện sơ kết 6 tháng, tổng kết năm về kết quả công tác thanh tra, kiểm tra.

2. Đội Thanh tra thực hiện chế độ báo cáo tuần, tháng, quý, 6 tháng, năm hoặc đột xuất về tình hình thực hiện nhiệm vụ cho Thanh tra Sở để tổng hợp báo cáo cấp có thẩm quyền theo quy định.

3. Mở sổ theo dõi, tổng hợp, lưu trữ tình hình vi phạm về hoạt động đầu tư xây dựng, về khai thác khoáng sản làm vật liệu xây dựng trên từng địa bàn mình quản lý, việc đầu tư xây dựng nhà ở xã hội, nhà ở thương mại và kinh doanh bất động sản.

Mục 2

Mối quan hệ công tác

Điều 12. Đối với Thanh tra Sở

Chịu sự lãnh đạo, chỉ đạo, điều hành trực tiếp của Chánh Thanh tra Sở Xây dựng.

Điều 13. Đối với UBND cấp huyện

1. Tham mưu Chánh Thanh tra đề xuất, kiến nghị UBND cấp huyện các giải pháp nhằm đảm bảo công tác quản lý trật tự xây dựng, về hoạt động đầu tư xây dựng, về khai thác khoáng sản làm vật liệu xây dựng, việc đầu tư xây dựng nhà ở xã hội, nhà ở thương mại và kinh doanh bất động sản ở địa phương theo đúng quy định của pháp luật.

2. Phối hợp với các phòng, ban chuyên môn cấp huyện khi có yêu cầu.

Điều 14. Đối với UBND cấp xã

1. Phối hợp với UBND cấp xã trong công tác quản lý trật tự xây dựng trên địa bàn quản lý.

2. Theo dõi quá trình xử lý vi phạm về trật tự xây dựng của UBND cấp xã và việc chấp hành Quyết định xử lý vi phạm hành chính của đối tượng vi phạm.

Điều 15. Đối với Ban quản lý Khu kinh tế tỉnh và Ban quản lý Cụm Công nghiệp

Khi có yêu cầu, Đội Thanh tra phối hợp với các phòng ban thuộc Ban quản lý Khu kinh tế tỉnh, Ban quản lý Cụm Công nghiệp kiểm tra việc chấp hành các quy định của pháp luật về công tác quản lý trật tự xây dựng tại các Khu Công nghiệp, Khu kinh tế Nhơn Hội và các Cụm Công nghiệp theo địa bàn quản lý.

Chủ trì hoặc tham gia lập biên bản vi phạm hành chính đối với các đơn vị vi phạm về trật tự xây dựng, hoạt động đầu tư xây dựng trong Khu Công nghiệp, Khu kinh tế Nhơn Hội và các Cụm Công nghiệp theo địa bàn quản lý.

Điều 16. Đối với các tổ chức, cá nhân là đối tượng kiểm tra và các tổ chức, cá nhân có liên quan

1. Trong quá trình kiểm tra, Đội Thanh tra có trách nhiệm bảo đảm sự bí mật thông tin, tài liệu và không làm cản trở đến hoạt động bình thường của tổ chức, cá nhân là đối tượng thanh tra, kiểm tra.

2. Các tổ chức, cá nhân là đối tượng thanh tra, kiểm tra và các tổ chức, cá nhân khác liên quan có trách nhiệm phối hợp, tạo điều kiện để Đội Thanh tra thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn được giao. Khi có yêu cầu phải cung cấp đầy đủ, trung thực, chính xác, kịp thời và chịu trách nhiệm đối với các thông tin, tài liệu đã cung cấp.

Chương IV

KHEN THƯỞNG, KỶ LUẬT

Điều 17. Khen thưởng

1. Hàng tháng có đánh giá xếp loại các Đội Thanh tra theo mức độ hoàn thành nhiệm vụ (số vụ vi phạm được phát hiện và tỷ lệ xử lý), làm cơ sở để cuối năm đánh giá tập thể Đội Thanh tra và người đứng đầu.

2. Đơn vị, cá nhân có thành tích tốt trong việc thực hiện theo Quy chế này được khen thưởng theo quy định.

Điều 18. Xử lý kỷ luật

1. Tùy theo tính chất, mức độ vi phạm mà bị xử lý kỷ luật bồi thường thiệt hại theo quy định khi thanh tra viên, công chức Đội Thanh tra có một trong các hành vi sau đây:

a) Lợi dụng chức vụ, quyền hạn để thực hiện hành vi trái pháp luật, sách nhiễu, gây khó khăn, phiền hà cho đối tượng thanh tra, kiểm tra nhằm mục đích vụ lợi.

b) Thực hiện nhiệm vụ vượt thẩm quyền, sai quy trình kiểm tra, trái với quy định của Quy chế này.

c) Cố ý lập biên bản vi phạm sai sự thật, cố tình bao che, bỏ qua cho tổ chức hoặc cá nhân có hành vi vi phạm pháp luật.

d) Tiết lộ thông tin, tài liệu về nội dung kiểm tra khi chưa có kết luận chính thức.

2. Tổ chức, cá nhân là đối tượng thanh tra, kiểm tra có một trong các hành vi sau đây thì tùy theo tính chất, mức độ vi phạm mà bị xử lý vi phạm hành

chính hoặc truy cứu trách nhiệm hình sự, nếu gây thiệt hại thì phải bồi thường theo quy định của pháp luật.

a) Không cung cấp thông tin, tài liệu hoặc cung cấp thông tin, tài liệu không chính xác, thiếu trung thực; chiếm đoạt, thủ tiêu tài liệu, vật chứng liên quan đến nội dung kiểm tra.

b) Chống đối, cản trở, mua chuộc, trả thù, trù dập người thi hành công vụ.

c) Vu cáo, vu khống đối với người thực thi công vụ.

Chương V

ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH

Điều 19. Trách nhiệm thi hành

1. Đội trưởng Đội Thanh tra có trách nhiệm theo dõi, chỉ đạo, kiểm tra, đôn đốc việc thực hiện Quy chế này.

2. Thanh tra viên, công chức Đội Thanh tra xây dựng có trách nhiệm chấp hành Quy chế này.

3. Các tổ chức và cá nhân có liên quan có trách nhiệm phối hợp và tạo điều kiện thuận lợi cho Đội Thanh tra thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn được giao theo quy định của pháp luật.

Điều 20. Tổ chức thực hiện

1. Trong quá trình thực hiện nếu có vướng mắc, báo cáo cấp trên xem xét sửa đổi, bổ sung cho phù hợp.

2. Việc sửa đổi, bổ sung Quy chế do Chánh Thanh tra Sở xem xét quyết định theo đề nghị của Đội trưởng sau khi có ý kiến của Giám đốc Sở Xây dựng./.

CHÁNH THANH TRA



Dương Thành Trung